

# PHÂN HÓA GIÀU NGHÈO

## CÁC VÙNG LÃNH THỔ CỦA VIỆT NAM

**ThS. Nguyễn Thị Huệ**

*Phó Trưởng Khoa Thống kê - Trường Cao đẳng Thống kê*

Bên cạnh những kết quả đạt được trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững thì quá trình phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam trong những năm qua cũng ngày càng trở nên sâu sắc, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do sự phát triển không đồng đều trong từng vùng lãnh thổ cũng như giữa các vùng với nhau làm cho khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng và trong nội bộ từng vùng ngày một nới rộng, gia tăng chênh lệch giàu nghèo trên phạm vi cả nước.



### **1. Chênh lệch giàu - nghèo ở các vùng phát triển có xu hướng giảm và ngược lại ở các vùng chậm phát triển ngày càng tăng, góp phần làm gia tăng chênh lệch giàu nghèo của cả nước**

Sự tăng trưởng về kinh tế đã đem lại lợi ích cho cả 8 vùng lãnh thổ, nhưng do loại hình phát triển của mỗi vùng khác nhau, dẫn đến sự tăng trưởng về thu nhập ở các vùng cũng khác nhau và diễn ra không đồng đều. Điều này đã tác động đến quá trình phân hóa giàu nghèo trong 8 vùng lãnh thổ nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung.

Bức tranh về phân hóa giàu nghèo của 8 vùng lãnh thổ được biểu hiện một cách rõ nét nhất qua hệ số chênh lệch giàu nghèo (bảng 1). Hệ số này phản ánh sự so sánh thu nhập bình quân đầu người của 20% nhóm hộ giàu với 20% nhóm hộ nghèo.

Kết quả cho thấy những vùng có thu nhập và mức sống cao thì phân hóa giàu nghèo hay bất bình đẳng hơn các vùng có mức sống thấp. Chẳng hạn vùng Đông Nam Bộ có thu nhập bình quân đầu người cao nhất so với tất cả các vùng khác trong cả nước ở thời kỳ 2002 – 2012. Thu nhập của vùng này gấp 3 lần thu nhập của vùng Tây Bắc, gấp hơn 2 lần thu nhập của vùng Đông Bắc, Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên. Vấn đề bất bình đẳng thu nhập của vùng Đông Nam Bộ cũng giữ vị trí cao nhất trong 8 vùng lãnh thổ, hệ số Gini tính theo thu nhập của giai đoạn này nằm trong khoảng từ 0,42 - 0,43; riêng năm 2012 hệ số này giảm xuống còn 0,397. Sự bất bình đẳng về thu nhập trong vùng này nếu xét theo hệ số Gini có giảm đáng kể, còn nếu xét theo hệ số chênh lệch giàu nghèo thì biểu hiện xu hướng giảm rõ rệt và giảm mạnh trong thời kỳ này; từ 9,0 năm 2002 đến năm 2012 còn 7,3 nhưng sự chênh lệch vẫn còn khá cao. Sự phân hóa giàu nghèo của vùng Đông Nam Bộ chủ yếu là do chịu sự tác động về chênh lệch thu nhập của 2 tỉnh Ninh Thuận và Bà Rịa Vũng Tàu. Đây là hai tỉnh mà người giàu có thu nhập gấp 8 – 9 lần thu nhập của người nghèo đặc biệt là tỉnh Ninh Thuận.

Đồng bằng sông Hồng là vùng có thu nhập BQĐN chỉ đứng sau Đông Nam Bộ, bất bình đẳng thu nhập của vùng này không cao và thậm chí còn thấp hơn một số vùng. Chẳng hạn năm 2012 hệ số Gini của vùng này là 0,393, còn của các vùng Đông Bắc, Tây Bắc và Tây Nguyên là: 0,416, 0,418 và 0,396. Đồng thời xem bảng 1 chúng ta thấy sự chênh lệch thu nhập giữa 20% dân số giàu với 20% dân số nghèo đạt mức cao nhất ở thời kỳ này là 8 lần (năm 2010). Phân hóa giàu nghèo mạnh nhất chủ yếu ở hai thành phố là Hà Nội và Hải Phòng. Trước năm 2008 khi chưa ghép Hà Tây với Hà Nội



thì cả hai địa phương này có hệ số chênh lệch thu nhập giàu – nghèo xấp xỉ khoảng 7 lần, sau khi ghép Hà Tây vào thì Hà Nội trở thành địa phương có nhiều khu dân cư nghèo đói, mức sống thấp. Điều này dẫn đến khoảng cách về thu nhập, mức sống giữa người giàu với người nghèo càng đoãng ra, góp phần làm cho chênh lệch giàu nghèo của vùng Đồng bằng sông Hồng tăng lên.

**Bảng 1: Hệ số chênh lệch giàu - nghèo chia theo 8 vùng lãnh thổ của Việt Nam thời kỳ 2002 – 2012**

Đơn vị: lần

<b>Vùng lãnh thổ \ Năm</b>	<b>2002</b>	<b>2004</b>	<b>2006</b>	<b>2008</b>	<b>2010</b>	<b>2012</b>
Đồng bằng sông Hồng	6,9	7,0	7,1	7,6	8,0	7,7
Đông Bắc	6,2	7,0	7,1	7,8	8,2	8,5
Tây Bắc	6,0	6,4	6,6	6,8	7,3	7,5
Bắc Trung Bộ	5,8	6,0	6,3	6,5	6,8	7,3
Duyên hải Nam Trung Bộ	5,8	6,5	6,6	7,0	7,2	7,4
Tây Nguyên	6,4	7,6	7,9	8,2	8,3	8,6
Đông Nam Bộ	9,0	8,7	8,8	8,7	8,4	7,3
Đồng bằng sông Cửu Long	6,8	6,7	6,8	7,3	7,4	7,7

Nguồn: Kết quả KSMSHGĐ – Tổng cục Thống kê

Ngoại trừ vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng chênh lệch giàu nghèo và bất bình đẳng thu nhập có xu hướng giảm, 6 vùng còn lại đều thể hiện sự gia tăng chênh lệch giàu nghèo một cách rõ ràng. Mặc dù vùng Bắc Trung Bộ và vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (DHNTB) có sự bất bình đẳng thu nhập ở mức thấp nhất so với các vùng trong cả nước, hệ số Gini của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ trong giai đoạn này biến động mạnh hơn vùng Bắc Trung Bộ, nằm trong khoảng từ 0,35 đến 0,39; còn vùng Bắc Trung Bộ thì hệ số Gini dao động từ 0,36 đến 0,38. Tuy trong giai đoạn đầu của thời kỳ 2002 - 2012, cả hai vùng đều có sự chênh lệch giàu nghèo ở mức thấp (5,8 lần), những năm sau sự chênh lệch liên tục tăng lên và đến năm 2012 đã đạt đến mức trên 7 lần. Nguyên nhân tác động dẫn đến sự gia tăng chênh lệch giàu nghèo của vùng Bắc Trung Bộ là do vấn đề bất bình đẳng thu nhập trong tất cả các tỉnh thuộc vùng này đều tăng lên, đặc biệt sự gia tăng mạnh nhất là của tỉnh Nghệ An (từ 5,9 năm 2002 lên 8,1 năm 2012), Quảng Bình và Quảng Trị. Đối với vùng DHNTB sự gia tăng bất bình đẳng trong nội bộ các tỉnh đã ảnh hưởng đến sự gia tăng chung của cả vùng, trong đó ảnh hưởng lớn nhất là tỉnh Khánh Hòa.

Điều đáng lo ngại nhất là sự phân hóa giàu nghèo diễn ra ngày càng mạnh mẽ và sâu sắc nhất là ở ba vùng Đông Bắc, Tây Bắc và Tây Nguyên. Đây là nơi tập trung nhiều dân tộc thiểu số và có tỷ lệ dân số là người dân tộc đông nhất, đồng thời lại giáp ranh với các vùng biên giới. Các hộ gia đình của ba vùng này phần lớn là hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp. Do đó trong giai đoạn 2002 - 2012, thu nhập từ các hoạt động này chiếm từ 45% đến 50% tổng thu nhập của các hộ gia đình ở vùng Tây Nguyên; từ 43% - 57% tổng thu nhập của các hộ gia đình ở vùng

Tây Bắc và ở vùng Đông Bắc con số này từ 25% - 40%. Theo kết quả Hội thảo công bố số liệu KSMSHGĐ năm 2012 của TCTK cho thấy các vùng này có tỷ lệ nghèo cao nhất trong cả nước, cụ thể vùng Miền núi và Trung du phía Bắc (bao gồm Đông Bắc và Tây Bắc) tỷ lệ nghèo là 41,9%; vùng Tây Nguyên là 29,7%<sup>1</sup>. Ở các vùng này cũng tập trung nhiều người nghèo nhất, số người nghèo năm 2012 của ba vùng chiếm 43,4% tổng số người nghèo của cả nước. Bên cạnh nhóm dân cư nghèo, một bộ phận dân cư có thu nhập rất cao so với cộng đồng của họ và tốc độ tăng thu nhập của nhóm này rất nhanh, vì vậy làm cho nhóm dân cư có thu nhập cao này đã giàu lại càng trở nên giàu hơn. Chính điều này đã góp phần làm cho bất bình đẳng trong các vùng này càng tăng cao. Kết quả các cuộc KSMSHGĐ cho biết hệ số Gini tính theo thu nhập ở vùng Đông Bắc năm 2002 là 0,360 nhưng đến năm 2010 là 0,418 và 0,416 năm 2012; Cũng chỉ số này ở vùng Tây Bắc là: 0,370 (năm 2002), 0,401 (năm 2010), 0,418 (năm 2012); Còn vùng Tây Nguyên là: 0,370 (năm 2002), 0,408 (năm 2010) và 0,396 (năm 2012).

Mặt khác nếu xét theo hệ số chênh lệch thu nhập của nhóm giàu so với nhóm nghèo cho thấy cả ba vùng đều có sự gia tăng mạnh về chênh lệch giàu nghèo, đặc biệt là hai vùng Đông Bắc và Tây Nguyên. Hai vùng này có hố ngăn cách về giàu – nghèo ngày càng bị khoét rộng hơn, sự phân hóa giàu nghèo ngày một sâu sắc hơn. Nếu như năm 2002 thu nhập của nhóm giàu gấp hơn 6 lần thu nhập của nhóm nghèo thì đến năm 2012 con số này đã đạt đến 8,5 và 8,6 lần. Điều đáng lưu ý là hai vùng này có thu nhập tương đối thấp, nhưng bất bình đẳng thu nhập ngày càng gia tăng và là các vùng có bất bình đẳng cao nhất trong cả nước trong giai đoạn hiện nay.

1. Theo chuẩn nghèo của WB – GSO là 871,3 nghìn đồng/1 người/1 tháng



**2. Sự phát triển không đồng đều trong nội bộ từng vùng lãnh thổ là nguyên nhân chủ yếu làm phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam ngày càng sâu sắc**

Bảng 2 cho thấy chênh lệch giàu nghèo ở Việt Nam trong 10 năm qua có xu hướng gia tăng nhẹ (năm 2012 so với 2002 tăng 0,018 lần hay 6,14%) và chủ yếu là do sự phát triển không đồng đều trong nội bộ từng vùng. Sự gia tăng một cách khiêm tốn này là do chịu sự tác động tổng hợp của hai yếu tố diễn ra trái chiều nhau. Một yếu tố tác động làm giảm và yếu tố kia thì tác động làm tăng bất bình đẳng. Chính sự tác động tổng hợp này đã triệt lẫn nhau làm cho bất bình đẳng trong thời kỳ này tăng lên một cách không đáng kể.

**Bảng 2: Phân tích sự chênh lệch giàu nghèo giữa các vùng và trong nội bộ từng vùng thời kỳ 2002-2012 theo chỉ số Theil L**

Chênh lệch	2002	2008	2012	2008 so với 2002	2012 so với 2008
Sự chênh lệch chung của Việt Nam, trong đó:	0,293 (100%)	0,316 (100%)	0,311 (100%)	+0,023 (100%)	-0,005 (100%)
a. Sự chênh lệch giữa các vùng	0,05 (17,06%)	0,047 (14,87%)	0,044 (14,15%)	-0,003 (-13,04%)	-0,003 (60%)
b. Sự chênh lệch trong nội bộ từng vùng	0,243 (82,94%)	0,269 (85,13%)	0,267 (85,85%)	+0,026 (113,04%)	-0,002 (40%)

Nguồn: Tính toán của tác giả dựa trên bộ số liệu VHLSS năm 2002, 2008, 2012

Kết quả cho thấy trong tổng số bất bình đẳng về thu nhập của cả nước ở giai đoạn này có khoảng 5/6 sự bất bình đẳng là do phân phối thu nhập trong nội bộ các vùng không đồng đều, còn lại khoảng 1/6 là do sự phát triển không đồng đều giữa các vùng. Ảnh hưởng của sự chênh lệch giàu nghèo giữa các vùng tới chênh lệch giàu nghèo chung của cả nước ngày càng nhỏ và có xu hướng giảm dần từ 17,06% (năm 2002) xuống 14,15% (năm 2012), nghĩa là khoảng cách giữa các vùng đang dần được thu hẹp. Chính điều này đã tác động tích cực lên sự gia tăng bất bình đẳng ở Việt Nam, kìm hãm sự gia tăng và làm cho bất bình đẳng giảm. Ngược lại, khoảng cách giữa giàu và nghèo trong nội bộ từng vùng đang nới rộng, ảnh hưởng của sự chênh lệch trong nội bộ từng vùng tới phân hóa giàu nghèo chung của cả nước ngày càng lớn và tăng từ 82,94% (năm 2002) lên 85,85% (năm 2012) và tác động làm gia tăng bất bình đẳng.

Xét về mặt tổng thể chung cho cả thời kỳ 2002 - 2012 thì bất bình đẳng về thu nhập ở Việt Nam đã gia tăng và nguyên nhân gây nên sự gia tăng này chủ yếu là do gia tăng bất bình đẳng trong nội bộ 8 vùng lãnh thổ. Tuy nhiên phân tích một cách chi tiết bằng cách chia thời kỳ 10 năm này thành hai giai đoạn ngắn là 2002 - 2008 và 2008 - 2012 thì thấy xu hướng tăng, giảm bất bình đẳng thu nhập được biểu hiện ở hai giai đoạn hoàn toàn khác nhau. Giai đoạn 2002 - 2008 bất bình đẳng thu nhập chung đã tăng 0,023 lần và trong tổng mức tăng này thì chủ yếu do chênh lệch giàu nghèo trong nội bộ 8 vùng lãnh thổ (chiếm 113,04%), còn sự phát triển đồng đều hơn giữa các vùng đã góp phần làm bất bình đẳng chung của cả nước giảm 13,04%. Trái ngược với giai đoạn này, giai đoạn 2008 - 2012 bất bình đẳng chung cả nước giảm 0,005 lần, mức giảm bất bình đẳng này do tác động tổng hợp của cả hai yếu tố đó là sự chênh lệch giữa các vùng được thu hẹp đã làm cho bất bình đẳng chung giảm

60% và sự phân phối thu nhập đồng đều hơn trong từng vùng đã góp phần làm cho chênh lệch giàu nghèo giảm 40%.

Tóm lại, hầu hết các vùng đều có sự gia tăng chênh lệch giàu nghèo trong 10 năm qua, điều này đã tác động làm gia tăng chênh lệch giàu nghèo chung của cả nước. Trong những năm gần đây Nhà nước đã quan tâm và đầu tư nhiều hơn đến các vùng có kinh tế chậm phát triển, vì vậy sự phát triển giữa các vùng ngày càng trở nên đồng đều hơn đã góp phần làm cho bất bình đẳng về thu nhập ở phạm vi cả nước chỉ tăng lên một cách khiêm tốn. Tuy nhiên, sự phân hóa giàu nghèo trong các vùng kinh tế chậm phát triển ngày càng gia tăng mạnh mẽ. Điều này đòi hỏi nhà nước cần phải tiếp tục điều chỉnh và xây dựng các chính sách phù hợp với sự phát triển của từng vùng lãnh thổ theo hướng chú trọng đến các vùng kém phát triển, những vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt thúc đẩy mạnh mẽ các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình dân tộc ở vùng sâu, vùng xa và hải đảo; Tạo mọi điều kiện để các đối tượng này có thể tiếp cận được nhiều hơn các thành quả của tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn hiện nay, tất cả nhằm mục tiêu phát triển một xã hội toàn diện vì con người và ngày càng bền vững./.

